

**CÔNG TY CỔ PHẦN
GEMADEPT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**CÔNG TY CỔ
PHẦN
GEMADEPT**

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN
GEMADEPT
DN: c=VN, st=HỒ CHÍ MINH, l=Quận 1,
cn=CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT,
o=9.2342.19200300.100.1.1=MST:03011
16791
Date: 2023.01.19 17:56:04 +07'00'

Tp HCM, ngày 19 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY Năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ Phần Gemadept
- Điện thoại: 028. 38 236 236 - Fax: 028. 38 235 236
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 6 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
- Email: info@gemadept.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.013.779.570.000 đồng
- Mã chứng khoán: GMD
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đang thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	056/NQ-ĐHĐCĐ-GMD	25/04/2022	Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022
2		25/04/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

II. Hội đồng quản trị

1 Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	30/05/2018	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	30/05/2018	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	30/06/2021	
4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	30/05/2018	
5	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT	30/05/2018	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT	30/05/2018	
7	Ông Bolat Duisenov	Thành viên HĐQT không điều hành	30/05/2018	
8	Ông David Do	Thành viên HĐQT không điều hành	30/05/2018	
9	Bà Hà Thu Hiền	Thành viên HĐQT không điều hành	30/05/2018	25/4/2022
10	Ông Tsuyoshi Kato	Thành viên HĐQT không điều hành	16/05/2019	
11	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	25/04/2022	

2 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	9/9	100%	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	9/9	100%	

3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	9/9	100%	
4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	9/9	100%	
5	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT	9/9	100%	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT	9/9	100%	
7	Ông Bolat Duisenov	Thành viên HĐQT	9/9	100%	
8	Ông David Do	Thành viên HĐQT	9/9	100%	
9	Bà Hà Thu Hiền	Thành viên HĐQT	-	-	Thôi nhiệm chức danh TV HĐQT
10	Ông Tsuyoshi Kato	Thành viên HĐQT	9/9	100%	
11	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	8/9	100%	Không tham dự cuộc họp quý 1 do tham gia vào HĐQT từ ngày 25/04/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc): Tại các cuộc họp HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc phải trả lời các chất vấn về kết quả kinh doanh kỳ (tháng) trước, kết quả thực hiện các nghị quyết HĐQT. Ngoài ra, các bộ phận quản trị rủi ro luôn giám sát thường xuyên các hoạt động sản xuất.

4 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Đã có nghị quyết thành lập ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

5 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	013/BBHĐQT - GMD	02/03/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị quý 1/2022 Vv Báo cáo sản xuất kinh doanh 2021 và kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2022 .
2	068/BBHĐQT - GMD	21/06/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị Vv triển khai phương án phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu
3	069/NQHĐQT-GMD	21/06/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị

			Vv triển khai phương án phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu
4	070/BBHĐQT - GMD	21/06/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị Vv Thông qua hồ sơ phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
5	071/NQHĐQT-GMD	21/06/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị Vv Thông qua hồ sơ phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
6	079/BB-HĐQT-GMD	08/07/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị Về việc giao dịch với các bên liên quan
7	080/QĐ-HĐQT-GMD	08/07/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị Về việc giao dịch với các bên liên quan
8	082/BB-HĐQT-GMD	10/08/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị Vv Vay vốn tại ngân hàng Đại chúng TNHH Kasikornbank - CN HCM
9	083/NQ-HĐQT-GMD	10/08/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị Vv Vay vốn tại ngân hàng Đại chúng TNHH Kasikornbank - CN HCM
10	084/BB-HĐQT-GMD	10/08/2022	Vv Vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải VN (MSB) - CN TPHCM
11	085/NQ-HĐQT-GMD	10/08/2022	Vv Vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải VN (MSB) - CN TPHCM
12	090/BB-HĐQT-2022	22/09/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị Vv điều chỉnh triển khai PA Phát hành quyền mua CP cho cổ đông hiện hữu
13	091/NQ-HĐQT-2022	22/09/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị Vv điều chỉnh triển khai PA Phát hành quyền mua CP cho cổ đông hiện hữu
14	092/BB-HĐQT-2022	22/09/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị Vv Sửa đổi bổ sung hồ sơ phát hành quyền mua CP cho cổ đông hiện hữu
15	093/NQ-HĐQT-2022	22/09/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị

			Vv Sửa đổi bổ sung hồ sơ phát hành quyền mua CP cho cổ đông hiện hữu
16	098/BB-HĐQT-GMD	27/09/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị quý 3
17	108/BB-HĐQT-GMD	29/11/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị Vv phê duyệt dự án đầu tư 05 sà lan 248 teus và phương án vay vốn tại BIDV - CN Ba mươi Tháng Tư
18	109/QĐ-HĐQT-GDM	29/11/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị Vv phê duyệt dự án đầu tư 05 sà lan 248 teus và phương án vay vốn tại BIDV - CN Ba mươi Tháng Tư
19	112/BB-HĐQT-GMD	27/12/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị Vv Điều chỉnh triển khai phương án phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu thông qua tại NQHĐQT 091/NQ-HĐQT ngày 22/09/2022
20	113/NQ-HĐQT-GDM	27/12/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị Vv Điều chỉnh triển khai phương án phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu thông qua tại NQHĐQT 091/NQ-HĐQT ngày 22/09/2022
21	116/BB-HĐQT-GMD	29/12/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị Thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của Công ty tại Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải Đình Vũ

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng BKS	30/05/2018	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Cử nhân luật, Kỹ sư kinh tế vận tải biển.

2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Kiểm soát viên	30/05/2018	Cử nhân Kinh tế, Kế toán trưởng, Kiểm toán nội bộ chuyên nghiệp
3	Bà Phan Cẩm Ly	Kiểm soát viên	30/05/2018	Cử nhân Quản trị kinh doanh, Thạc sỹ tài chính
4	Bà Trần Hoàng Ngọc Uyên	Kiểm soát viên	30/05/2018	Cử nhân Tài chính, Chứng chỉ Kinh doanh chứng khoán, Chứng chỉ CFA Level 1
5	Ông Trần Đức Thuận	Kiểm soát viên	30/05/2018	Cử nhân Tài chính, chứng chỉ Thiết lập báo cáo tài chính nội bộ, quản lý chi phí, thẩm định giá.

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng Ban	30/5/2018	4/4	100%	
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên	30/5/2018	4/4	100%	
3	Bà Phan Cẩm Ly	Thành viên	30/5/2018	4/4	100%	
4	Ông Trần Đức Thuận	Thành viên	30/5/2018	4/4	100%	
5	Bà Trần Hoàng Ngọc Uyên	Thành viên	30/5/2018	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Thực hiện việc giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty.

- Đánh giá việc triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022.
 - Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh từng quý do Ban Tổng Giám đốc, phòng kế toán cung cấp.
 - Xem xét, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro.
 - Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại của cổ đông về HĐQT và BDH trong năm 2022.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: BKS, HĐQT và BDH thường xuyên trao đổi thông tin về hoạt động Công ty nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và kiểm soát rủi ro hoạt động của doanh nghiệp.
5. Hoạt động khác của BKS:
- Đưa ý kiến với Công ty về các biện pháp tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ, cắt giảm chi phí, bảo đảm chất lượng dịch vụ, nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Thanh Bình Tổng Giám đốc	12/01/1968	Cử nhân Kinh tế	07/5/2021
2	Ông Phạm Quốc Long Phó Tổng Giám đốc	06/03/1963	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	11/04/2013
3	Ông Nguyễn Thế Dũng Phó Tổng Giám đốc	22/11/1971	Cử nhân Ngân Hàng	17/04/2018
4	Ông Đỗ Công Khanh Phó Tổng Giám đốc	05/10/1977	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	28/03/2019

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Minh Nguyệt	31/01/1967	Cử nhân ngoại ngữ, kế toán	01/05/2007

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Đại diện Gemadept tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty do Ủy ban CK NN và SGD CK TPHCM tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ			GCN ĐKDN: Số 0201741248 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 06/09/2016	Lô CA1, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam	06/09/2016			Công ty con
2	Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải Đình Vũ			GCN ĐKDN: Số 0201254276 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 11/04/2012	Km số 6 Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam	11/04/2012			Công ty con
3	Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải			GCN ĐKDN: Số 0203003188 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 08/06/2007	201 Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	08/06/2007			Công ty con

4	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải			GCN ĐKDN: Số 0201639540 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29/06/2015	Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam	29/06/2015			Công ty con
5	Công ty Cổ phần Cảng quốc tế Gemadept – Dung Quất			GCN ĐKDN: Số 4300339633 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 21/04/2006	Bến số 1 – Cảng tổng hợp Dung Quất, Xã Bình Thuận, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	21/04/2006			Công ty con
6	Công ty TNHH Cảng Phước Long			GCN ĐKDN: Số 0304791385 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 26/12/2006	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	26/12/2006			Công ty con
7	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ			GCN ĐKDN: Số 0305898282 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08/08/2008	429/4 Đường Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Khu phố 7, Phường Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	08/08/2008			Công ty con
8	Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải			GCN ĐKDN: Số 0305673056 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	09/04/2008			Công ty con

	Thái Bình Dương			lần đầu ngày 09/04/2008					
9	Công ty TNHH ISS – Gemadept			GCN ĐKDN: Số 0305484958 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/01/2008	45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	28/01/2008			Công ty con
10	Công ty TNHH MTV Vận tải Hàng hải Thái Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 0310490604 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02/12/2010	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	02/12/2010			Công ty con
11	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 0311225750 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 10/10/2011	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	10/10/2011			Công ty con
12	Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Thái Bình Dương			Giấy phép kinh doanh: Số INV. 2092 E/2010 do Bộ Thương mại của Campuchia cấp ngày 3/11/2010	61 Đường 468, Phường Toul Tumpoung 2, Quận Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Campuchia	03/11/2010			Công ty con
13	Công ty Cổ phần Hoa			Giấy phép kinh doanh: Số INV. 2091 E/2010 do	18B Đường 500, Phường Phsar Deum Thkov, Quận	03/11/2010			Công ty con

	Sen Thái Bình Dương			Bộ Thương mại cấp ngày 03/11/2010	Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Campuchia				
14	Công ty Cổ phần Niềm Kiêu Hãnh Thái Bình Dương			Giấy phép kinh doanh: Số INV. 2094 E/2010 do Bộ Thương mại Campuchia cấp ngày 03/11/2010	947 Thôn Por Prok Khang Tbong, Phường Kar Karb, Quận Po Sen Chey, TP. Phnom Penh, Campuchia	03/11/2010			Công ty con
15	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Tổng hợp V.N.M			GCN ĐKDN: Số 0302482582 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 13/12/2001	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	13/12/2001			Công ty con
16	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ tầng Gemadep			GCN ĐKDN: Số 1100791685 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Long An cấp lần đầu ngày 30/07/2007	147 Nguyễn Thái Bình, Phường 3, TP. Tân An, Tỉnh Long An, Việt Nam	30/07/2007			Công ty con
17	Công ty Cổ phần Gemadep Vũng Tàu			GCN ĐKDN: Số 3500822035 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 16/10/2007	1/1A Phạm Hồng Thái, Phường 7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam	16/10/2007			Công ty con
18	Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 3700546488 do Sở Kế hoạch	TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết	19/06/2002			Công ty con

				và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 19/06/2002	Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam				gián tiếp
19	Công ty Cổ phần Gemadept Miền Trung			GCN ĐKDN: Số 0402089311 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 25/03/2021	Tầng 9, Tòa nhà Indochina Riverside Tower, 74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam	25/03/2021			Công ty con
20	Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 3703029897 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 11/01/2022	TĐ số 1738, TĐĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	11/01/2022			Công ty con gián tiếp
21	Công ty Cổ phần Dịch vụ cảng Gemadept			GCN ĐKDN: Số 0202152051 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 07/03/2022	Tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt 3, số 4 đường Lê Thánh Tôn, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	07/03/2022			Công ty con gián tiếp
22	Công ty TNHH CJ Gemadept Logistics Holdings			Mã số DN: 0314546921	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	31/07/2017			Công ty liên kết
23	Công ty TNHH MTV			Mã số DN: 3700882169	Lô J1, Đường số 8, Khu công nghiệp	10/03/2008			Công ty

	Tiếp vận Gemadept				Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam			con của Công ty liên kết
24	Công ty Cổ phần Mekong Logistics			Mã số DN: 6300263071	Khu công nghiệp Sông Hậu, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	19/06/2015		Công ty con của Công ty liên kết
25	Công ty TNHH MTV Gemadept Hải Phòng			Mã số DN: 0200760382	4 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	06/08/2007		Công ty con của Công ty liên kết
26	Công ty TNHH CJ Gemadept Shipping Holdings			Mã số DN: 0314492497	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	04/07/2017		Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
27	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemadept			Mã số DN: 0314498298	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	06/07/2017		Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng

									kiểm soát
28	Gemadept Shipping Singapore Pte. Ltd.				63 Market Street #05 – 01A Bank of Singapore Centre, Singapore, 048942				Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
29	Gemadept (Malaysia) Sdn. Bhd.				No.68B, Jalan Batai Laut 4, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia				Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
30	Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link			Mã số DN: 3500859860	Ấp Tân Lộc, Phường Phước Hòa, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam	20/03/2008			Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
31	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn			Mã số DN: 0305654014	30 Phan Thúc Duyệt, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	08/04/2008			Công ty liên kết
32	Công ty TNHH Tiếp			Mã số DN: 0313059594	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé,	19/12/2014			Cơ sở kinh doanh

	vận “K” Line – Gemadept				Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				đồng kiểm soát
33	Công ty TNHH Golden Globe				Bản Sibunhuong, Quận Chanthabouly, Thủ đô Vientiane, Lào				Công ty liên kết
34	Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng			Mã số DN: 0303535195	117 Lê Lợi, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	05/10/2004			Công ty liên kết
35	Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm			Mã số DN 0500238265	267 Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội, Việt Nam	06/12/2004			Công ty liên kết
36	Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm				Cầu Tum, Khu phố Hải Tân, Thị trấn Phước Hải, Huyện Đất Đỏ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam				Công ty liên kết
37	Công ty Cổ phần Thương cảng Vũng Tàu				973 Đường 30/4, Phường 11, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam				Công ty liên kết
38	Công ty TNHH liên doanh GMD ASL			GCN ĐK DN: 0202182433, Do sở KHĐT Hải phòng cấp ngày 10/12/2022	Phòng 705, Tầng 7, Tòa Nhà Thành Đạt 3, Số 4 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	10/12/2022			Công ty con gián tiếp

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ	Công ty con		Lô CA1, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ-HĐQT-GMD ngày 08/07/2022	Góp vốn: 401 tỷ đ. Doanh thu cho thuê tài sản: 7.2 tỷ đ. Doanh thu dịch vụ: 3.6 tỷ đ. Chi phí dịch vụ: 4.9 triệu đ. Vay: 285 tỷ đ. Lãi vay: 8 tỷ đ.	
2	Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải Đình Vũ	Công ty con		Km số 6 Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ-HĐQT-GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê tài sản: 1.8 tỷ đ. Doanh thu dịch vụ: 3.1 tỷ đ. Cổ tức được chia: 135.4 tỷ đ. Vay: 143 tỷ đ. Lãi vay: 2.3 tỷ đ. Chi hộ: 39 triệu đ.	
3	Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải	Công ty con		201 Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ-HĐQT-GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê tài sản: 3.6 tỷ đ. Doanh thu dịch vụ: 683 triệu đ. Cổ tức được chia: 19.9 tỷ đ. Vay: 105 tỷ đ. Lãi vay: 5.7 tỷ đ. Chi hộ: 39 triệu đ.	

4	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải	Công ty con		Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê tài sản: 11.4 tỷ đ. Doanh thu dịch vụ: 89.8 triệu đ. Cổ tức được chia: 7.8 tỷ đ. Lãi cho vay: 5.6 tỷ đ. Chi hộ: 24 triệu đ.
5	Công ty Cổ phần Cảng quốc tế Gemadept -Dung Quất	Công ty con		Bến số 1 – Cảng tổng hợp Dung Quất, Xã Bình Thuận, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê tài sản: 589 triệu đ. Cổ tức được chia: 7.3 tỷ đ.
6	Công ty TNHH Cảng Phước Long	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê tài sản: 7.5 tỷ đ. Lợi nhuận được chia: 50 tỷ đ. Vay: 211 tỷ đ. Lãi vay: 1.5 tỷ đ. Chi hộ: 90 triệu đ.
7	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ	Công ty con		429/4 Đường Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Khu phố 7, Phường Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê tài sản: 4.3 tỷ đ. Cổ tức được chia: 4.4 tỷ đ.
8	Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Chi phí dịch vụ: 745 triệu đ. Chi hộ: 63 triệu đ.

9	Công ty TNHH ISS – Gemadept	Công ty con		45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				
10	Công ty TNHH MTV Vận tải Hàng hải Thái Bình Dương	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ-HĐQT-GMD ngày 08/07/2022	Lợi nhuận được chia: 950 triệu đ. Doanh thu dịch vụ: 252 triệu đ. Vay: 45 tỷ đ. Lãi vay: 1.3 tỷ đ. Chi hộ: 2 triệu đ.	
11	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ-HĐQT-GMD ngày 08/07/2022	Góp vốn: 2.6 tỷ đ. Chi hộ: 216 triệu đ.	
12	Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Thái Bình Dương	Công ty con		61 Đường 468, Phường Toul Tumpoung 2, Quận Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Campuchia				
13	Công ty Cổ phần Hoa Sen Thái Bình Dương	Công ty con		18B Đường 500, Phường Phsar Deum Thkov, Quận Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Campuchia		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ-HĐQT-GMD ngày 08/07/2022	Góp vốn: 7 tỷ đ.	

14	Công ty Cổ phần Niêm Kiều Hãnh Thái Bình Dương	Công ty con		947 Thôn Por Prok Khang Tbong, Phường Kar Karb, Quận Po Sen Chey, TP. Phnom Penh, Campuchia		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Góp vốn: 24.6 tỷ đ.	
15	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Tổng hợp V.N.M	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Lãi vay: 3 tỷ đ. Cho vay: 176 tỷ đ. Lãi cho vay: 402 triệu đ.	
16	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ tầng Gemadept	Công ty con		147 Nguyễn Thái Bình, Phường 3, TP. Tân An, Tỉnh Long An, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê tài sản: 363 triệu đ. Chi hộ: 1.1 tỷ đ.	
17	Công ty Cổ phần Gemadept Vũng Tàu	Công ty con		1/1A Phạm Hồng Thái, Phường 7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam				
18	Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương	Công ty con gián tiếp		TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT- B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê tài sản: 5.5 tỷ đ. Vay: 80 tỷ đ. Lãi vay: 3 tỷ đ.	

19	Công ty Cổ phần Gemadept Miền Trung	Công ty con		Tầng 9, Tòa nhà Indochina Riverside Tower, 74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê tài sản: 708 triệu đ. Chi phí dịch vụ: 98 triệu đ.	
20	Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Bình Dương	Công ty con gián tiếp		TĐ số 1738, TBĐ số 9 (8BT- B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Đĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê tài sản: 16.9 tỷ đ.	
21	Công ty Cổ phần Dịch vụ cảng Gemadept	Công ty con gián tiếp		Tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt 3, số 4 đường Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Chi hộ: 17 triệu đ.	
22	Công ty TNHH CJ Gemadept Logistics Holdings	Công ty liên kết		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghe, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				
23	Công ty TNHH MTV Tiếp	Công ty con của Công ty liên kết		Lô J1, Đường số 8, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Đĩ An, TP. Đĩ		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT-	Doanh thu cho thuê tài sản: 5 tỷ đ. Doanh thu dịch vụ: 171 triệu đ.	

	vận Gemadept			An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam		GMD ngày 08/07/2022	Chi phí dịch vụ: 365 triệu đ. Chi hộ: 374 triệu đ. Thu hộ: 10.4 tỷ đ.	
24	Công ty Cổ phần Mekong Logistics	Công ty con của Công ty liên kết		Khu công nghiệp Sông Hậu, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu dịch vụ: 143 triệu đ.	
25	Công ty TNHH MTV Gemadept Hải Phòng	Công ty con của Công ty liên kết		4 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam				
26	Công ty TNHH CJ Gemadept Shipping Holdings	Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				
27	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemadept	Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê tài sản: 58.8 tỷ đ. Doanh thu dịch vụ: 1.7 tỷ đ. Chi hộ: 33.2 tỷ đ. Thu hộ: 33.8 tỷ đ.	
28	Gemadept Shipping Singapore Pte. Ltd.	Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng		63 Market Street #05 – 01A Bank of Singapore Centre, Singapore, 048942				

		kiểm soát						
29	Gemadep (Malaysia) Sdn. Bhd.	Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		No.68B, Jalan Batai Laut 4, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia				
30	Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadep – Terminal Link	Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		Ấp Tân Lộc, Phường Phước Hòa, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu dịch vụ: 47.4 tỷ đ. Chi hộ: 67 triệu đ.	
31	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	Công ty liên kết		30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam			Cổ tức được chia: 140.6 tỷ đ.	
32	Công ty TNHH Tiếp vận “K” Line – Gemadep	Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghe, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ- HĐQT- GMD ngày 08/07/2022	Doanh thu cho thuê văn phòng: 384 triệu đ. Lợi nhuận được chia: 10 tỷ đ.	
33	Công ty TNHH Golden Globe	Công ty liên kết		Bản Sibunhuong, Quận Chanthabouly, Thủ đô Vientiane, Lào				

34	Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng	Công ty liên kết		117 Lê Lợi, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				
35	Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm	Công ty liên kết		267 Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội, Việt Nam				
36	Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm	Công ty liên kết		Cầu Tum, Khu phố Hải Tân, Thị trấn Phước Hải, Huyện Đất Đỏ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 080/QĐ-HĐQT-GMD ngày 08/07/2022	Lãi cho vay: 199 triệu đ. Chi hộ: 118 triệu đ.	
37	Công ty Cổ phần Thương cảng Vũng Tàu	Công ty liên kết		973 Đường 30/4, Phường 11, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam			Cổ tức được chia: 1.2 tỷ đ.	
38	Công ty TNHH liên doanh GMD ASL	Công ty con gián tiếp		Phòng 705, Tầng 7, Tòa Nhà Thành Đạt 3, Số 4 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam				

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không

- a. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không
- b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

St t	Họ tên	Tài kho ân gia o dị c h chữ ng kho án (nế u có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ ngư ời nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passpor t/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ ngư ời nội bộ	Thời điểm khôn g còn là ngư ời có liên quan của công ty/ ngư ời nội bộ	Lý do (khi phá t sinh thay đổi liên qua n đến mục c 13 và 14)	Ghi chú (về việc khôn g có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	Ông Đỗ Văn Nhân	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1			Chủ Tịch HĐQT							1,534,924	0.51%	29/05 /2013			

1. 5	Ông Đỗ Quốc Khánh								Anh				0	0.00%	29/05 /2013			
1. 6	Ông Đỗ Kỳ Cương								Anh				15	0.00%	29/05 /2013			
1. 7	Ông Lâm Đình Dụ								Em rể				107,084	0.04%	29/05 /2013			
2	Ông Chu Đức Khang								Phó Chủ tịch HĐQT				817,437	0.27%	29/05 /2013			
2. 1	Bà Trần Thu Thủy								Vợ				0	0.00%	29/05 /2013			

3. 2	Nguyễn Văn Hợi			Bố vợ						0	0.00%	18/05 /2015			
3. 3	Nguyễn Thị Dân			Mẹ vợ						0	0.00%	18/05 /2015			
3. 4	Nguyễn Khôi Nguyên			Con						0	0.00%	18/05 /2015			
3. 5	Nguyễn Việt Cường			Con						0	0.00%	18/05 /2015			
3. 6	Nguyễn Yên Nhi			Con						0	0.00%	18/05 /2015			
3. 7	Nguyễn Ngọc Linh			Bố ruột						0	0.00%	18/05 /2015			
3. 8	Nguyễn Thị Ngọ			Mẹ ruột						0	0.00%	18/05 /2015			

3. 9	Nguyễn Quốc Hưng		Em trai																	Ông Nguyễn Thanh Bình là Chủ tịch HĐQT QT
3. 1 0	Kim Thị Tuyết Hoa		Em dâu																	Bố nhệm
3. 1 1	Nguyễn Bích Ngọc		Em gái																	Bố nhệm
3. 1 2	CTCP Gemade pt Miền Trung		Tổ chức có liên quan																	2021
3. 1 3	Công ty TNHH CJ Gemade pt Logistics Holdings		Tổ chức có liên quan																	2017

[illegible]

4. 9	Vũ Thị Thanh Thủy		Em dâu								0.00%	29/05 /2013					Bổ nhi ệm	Ông Vũ Ninh là Chủ tịch HĐQT QT
4. 1 0	Vũ Thị Hương Giang		Em gái								0.00%	29/05 /2013					Bổ nhi ệm	Ông Vũ Ninh là Thành viên HĐQT
4. 1 1	Nguyễn Trường Thọ		Em rể								0.00%	29/05 /2013						
4. 1 2	CTCP ICD Nam Hải		Tổ chức có liên quan									2020						
4. 1 3	CTCP Cảng Nam Hải		Tổ chức có liên quan									2018						

5	Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT								262,518	0.09%	29/05/2013			
5. 1	Lê Thị Thanh Bình	Mẹ								0	0.00%	29/05/2013			
5. 2	Đông Sơn	Bố chồng								0	0.00%	29/05/2013			
5. 3	Hoàng Kim Loan	Mẹ chồng								0	0.00%	29/05/2013			
5. 4	Lê Việt Anh	Anh chồng								0	0.00%	29/05/2013			
5. 5	Đặng Thị Nghĩa	Chị dâu								0	0.00%	29/05/2013			
5. 6	Lê Việt Hùng	Anh chồng								0	0.00%	29/05/2013			

5. 1 2	Bùi Thị Thanh Trà								Em ruột					0	0.00%	29/05 /2013					
5. 1 3	Phạm Anh Tuấn								Em rể					0	0.00%	29/05 /2013					
5. 1 4	Bùi Thị Yến Nhi								Em ruột					0	0.00%	29/05 /2013					
5. 1 5	Trần Minh Hải								Em rể					0	0.00%	29/05 /2013					
5. 1 6	Bùi Quang Phải								Em ruột					0	0.00%	29/05 /2013					
5. 1 7	Hoàng Thị Thu								Em dâu					0	0.00%	29/05 /2013					

5. 2 1	CTCP Cảng Cái Mép Gemade pt – Terminal Link		Tổ chức có liên quan									2013			Bổ nhi ệm	Bà Bùi Thị Thu Hươ ng là Thà nh viên HĐ QT
6	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	TV HĐQT/ Trưởng phòng tài vụ										29/05 /2013	0.22%	651,912		
6. 1	Bà Nguyễn Thị Minh Thiện		Mẹ									29/05 /2013	0.00%	0		
6. 2	Ông Phạm Đình Tánh		Chỗ ng									29/05 /2013	0.00%	6,000		

6. 3	Phạm Quang Minh									Con							0	0.00%	29/05 /2013		chưa có
6. 4	Phạm Ngọc Trâm									Con							0	0.00%	29/05 /2013		chưa có
6. 5	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng									Em							15	0.00%	29/05 /2013		
6. 6	Bà Nguyễn Thị Hồng Nga									Em							7	0.00%	29/05 /2013		

6. 7	Bà Nguyễn Thanh Hải		Em								47,007	0.02%	29/05 /2013				
7	Ông Bolot Duiseno v		Thành viên HĐQT								0	0.00%	29/05 /2013				
7. 1	ÔngDuis enov Zhakan		Cha								0	0.00%	29/05 /2013			chưa có	
7. 2	Bà Duiseno va Nagiya		Mẹ								0	0.00%	29/05 /2013			chưa có	
7. 3	Bà Zhussup ova Gulmira		Vợ								0	0.00%	29/05 /2013				
7. 4	Zhakan Imangali		Con								0	0.00%	29/05 /2013				

8. 1	Wendy Do																		chưa có
8. 2	Kim Nguyen																		chưa có
8. 3	Peter Do																		chưa có
8. 4	Paul Do																		chưa có
9	Nguyễn Văn Hùng																		
9. 1	Nguyễn Thị Nguyệt																		
9. 2	Nguyễn Mai Trúc Quỳnh																		
9. 3	Nguyễn Ngọc Khánh Linh																		

	Corporat ion)																		hành , phòn g Kế hoạc h
1 1	Ông Phạm Quốc Long														145,000	0.05%	18/05 /2015		
1 1.1 1	Ông Phạm Quốc Vương														0	0.00%	18/05 /2015		
1 1.1 2	Ông Phạm Quốc Hoàng														0	0.00%	18/05 /2015		
1 1.1 3	Bà Phạm Thị Anh Tuyết														5	0.00%	18/05 /2015		
1 1.1 4	Bà Phạm Thùy Linh														0	0.00%	18/05 /2015		

1 3	Ông Đỗ Công Khanh	Phó Tổng Giám đốc									143,002	0.05%	09/05 /2019				
1 3. 1	Đỗ Quốc Khánh										0	0.00%	09/05 /2019				
1 3. 2	Hoàng Thị Thanh										1,160,004	0.38%	09/05 /2019				
1 3. 3	Trần Kiều Minh										1,181,520	0.39%	09/05 /2019				

1 3. 7	Đỗ Việt Thành									Em				293,430	0.10%	09/05/2019	Bổ nhiệ m	Ông Đỗ Côn g Kha nh là Chủ tịch HĐQT QT
1 3. 8	CTCP Cảng Cái Mép Gemade pt – Terminal Link									Tổ chức có liên quan						2019		
1 4	Ông Lưu Tường Giai									Trưởng BKS				122,660	0.04%	29/05/2013		
1 4. 1	Đoàn Thị Quỳnh Trang									Vợ				0	0.00%	29/05/2013		

1 4. 2	Lưu Chí Nhân		Con											0	0.00%	29/05 /2013			
1 4. 3	Lưu Chí Dũng		Con											0	0.00%	29/05 /2013			
1 4. 4	Đoàn Văn Đầu		Bố vợ											0	0.00%	29/05 /2013			
1 4. 5	Đào Hải Yên		Mẹ vợ											0	0.00%	29/05 /2013			
1 4. 6	Lưu Tường Giao		Anh ruột											0	0.00%	29/05 /2013			
1 4. 7	Nguyễn Thị Hoa		Chị dâu											0	0.00%	29/05 /2013			

1 4. 8	Lưu Tuông Giang			Anh ruột								0	0.00%	29/05 /2013					Ông Lưu Tuờ ng Giai là Phó chủ tịch HĐ QT
1 4. 9	Ngô Thị Bích Liên			Chị dâu								0	0.00%	29/05 /2013					Bồ nhi ệm
1 4. 1 0	Lưu Tuông Bách			Em ruột								0	0.00%	29/05 /2013					
1 4. 1 1	Hoàng Thị Trần Thùy			Em dâu								0	0.00%	29/05 /2013					
1 4. 1 2	CTCP đầu tư Sông Ngân			Tổ chức có liên quan										2012					
1 5	Bà Vũ Thị Hồng Bắc			Thành viên BKS								28,010	0.01%	29/05 /2013					

1 5. 1	Lưu Thị Còng								Mẹ		0	0.00%	29/05 /2013				
1 5. 2	Trần Xuân Tích								Bố chồng		0	0.00%	29/05 /2013			chưa có	
1 5. 3	Vũ Thị Hoàng Hà								Chị gái		200	0.00%	29/05 /2013				
1 5. 4	Vũ Thị Thái Bình								Em gái		0	0.00%	29/05 /2013				
1 5. 5	Philip Jeffery Turner								Em rẻ			0.00%	29/05 /2013				
1 5. 6	Vũ Thị Hoa Mai								Em gái		0	0.00%	29/05 /2013				

18	Trần Hoàng Ngọc Uyên	Thành viên BKS								0	0.00%	30/05/2018					chưa có
18.1	Trần Kế Văn									0	0.00%	30/05/2018					chưa có
18.2	Hoàng Thị Ngọc Trinh									0	0.00%	30/05/2018					chưa có
18.3	Nguyễn Huy Văn									0	0.00%	30/05/2018					chưa có
18.4	Công ty TNHH Tư vấn VI											2007				Bổ nhi ệm	Bà Trần Hoà ng Ngọ c Uyê n là Giá m đốc Đầu tư cấp cao

1. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Bà Hoàng Thị Thanh	Ông Đỗ Công Khanh - PTGD	1.060.004	0,35%	1.160.004	0,38%	Mua cổ phiếu
2	Ông Trần Đức Thuận – Thành viên BKS		199.214	0,07%	169.814	0,06%	Bán cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Thành viên Hội đồng quản trị

Tổng Giám Đốc



Nguyễn Thanh Bình